ỦYBANNHÂNDÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN**	**CỘNGHOÀXÃHỘICHỦNGHĨAVIỆTNAM** **Độc lập-Tựdo -Hạnhphúc**
Số:81/TB-UBND	*Duy Tiên,ngày29tháng4năm2022*

THÔNGBÁO
Tuyểndụngviênchứcngành giáo dục năm 2022

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Namvề việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục trên địa bànthị xã Duy Tiên năm 2022.

Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên thông báo tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2022, cụ thể như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng viên chức ngành giáo dục thị xã Duy Tiên năm 2022 được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 gồm:**129**chỉ tiêu, trong đó giáo viên: 43 chỉ tiêu, nhân viên: 86 chỉ tiêu.

1. Giáo viên

1.1. Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: 14 giáo viên.

1.2. Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29: 17 giáo viên, chia theo các môn như sau:

TT	Giáo viên tiểu học hạng III (Môn)	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Dạy các môn chung (Giáo viên văn hóa)	9	
2	Âm nhạc	4	
3	Tin học	3	
4	Tiếng Anh	1	
Tổng		**17**	

1.3. Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32: 12 người, chia theo các môn như sau:

TT	Giáo viên THCS hạng III (Môn)	Số lượng	Ghi chú
1	Toán học	3	
2	Vật Lý	1	
3	Ngữ văn	3	
4	Sinh học	1	
5	Tin học	1	
6	Thể dục	2	
7	Tiếng Anh	1	
Tổng		**12**	

2. Nhân viên: 86 chỉ tiêu, chia theo vị trí việc làm như sau:

TT	Vị trí việc làm	Mã số	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	19	
2	Thiết bị - Thí nghiệm	V.07.07.20	5	
3	Quản trị viên hệ thống hạng IV (Công nghệ thông tin)	V.11.06.15	3	
4	Kế toán viên trung cấp	06.032	33	
5	Văn thư viên trung cấp	02.008	22	
6	Y sỹ hạng IV	V.08.03.07	4	
Tổng			**86**	

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Tuổi đời dự tuyển: Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện cụ thể về chuyên môn nghiệp vụ

2.1. Giáo viên mầm non hạng III- V.07.02.26

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

2.2. Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29

Có bằng Đại họctrở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đúng với vị trí tuyển dụng theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.3. Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32

Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đúng với vị trí tuyển dụng theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy Tiếng Anhyêu cầu phải có năng lực ngoại ngữ bậc 4 trở lên đối với giáo viên THCS và giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2.4. Thư viện viên hạng IV - Mã số V.10.02.07

a) Tốt nghiệp trung cấp trở lên về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.5. Thiết bị, thí nghiệm - Mã số V.07.07.20

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học trở lên;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với những địa phương yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm.

2.6. Quản trị viên hệ thống hạng IV- Mã số V11.06.15

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên;

(Các ngành đúng đào tạo về công nghệ thông tin bao gồm: Tin học, Điện tử tin học,

Khoa học máy tính, Truyền thông và mạng máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Hệ thống thông tin, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Công nghệ kỹ thuật máy tính, Công nghệ truyền thông, Hệ thống thông tin quản lý, Kỹ thuật máy tính, Tin học ứng dụng, Toán ứng dụng và các ngành thuộc nhóm ngành Máy tính và Công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV - trình độ cao đẳng, đại học. Các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin bao gồm: Sư phạm Tin học, Điện tử - Viễn thông).

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh Quản trị viên hệ thống hạng IV.

2.7. Kế toán viên trung cấp - Mã số 06.032

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

c) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

d) Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên trung cấp.

2.8. Văn thư viên trung cấp - Mã số 02.008

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

2.9. Y sĩ hạng IV - Mã số V.08.03.07

a) Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp trở lên;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

* Lưu ý:

- Việc sử dụng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, tin học, ngoại ngữ trong tuyển dụng giáo viên, nhân viên được thực hiện theo đúng các văn bản quy định hiện hành và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nam tại Công văn số 2889/SGDĐT-TCCB ngày 24/12/2019.

Người dự tuyển được nộp các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận trình độ ngoại ngữ, tin học tương đương như sau:

+ Trình độ ngoại ngữ:

Có trình độ năng lực ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Có trình độ ngoại ngữ A trở lên đối theo Quyết định số 177/QĐ.TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A1 trở lên theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12//2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Có chứng chỉ, chứng nhận quốc tế còn hạn sử dụng như TOEFL, TOEIC, IELTS, FCE hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp ngoại ngữ trở lên;

+ Trình độ tin học:

Có chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT (thời gian mở lớp đào tạo trước ngày 10/8/2016);

Có chứng chỉ IC3 hoặc chứng chỉ ICDL hoặc có bằng trung cấp Tin học trở lên.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo mẫu).*

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên*(nếu có)* kèm theo bản sao hợp lệ giấy chứng nhận ưu tiên của người được cấp *(công chứng hoặc chứng thực)*.

- Hai phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

Các loại giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự như trên, đựng trong túi hồ sơ, bên ngoài ghi đầy đủ thông tin theo quy định.

Lưu ý:

- Khi nộp hồ sơ người dự tuyển cần mang theo bản sao hợp lệ (*có công chứng hoặc chứng thực)*: Bằng tốt nghiệp, Bảng điểm kết quả học tập; chứng chỉ theo từng môn, vị trí dự tuyển để đối chiếu, đảm bảo việc khai Phiếu đăng ký dự tuyển chính xác.

Người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và đã được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

- Trường hợp người dự tuyển đang hợp đồng lao động tại các trường mầm non công lập, Tiểu học, THCS, TH&THCS trên địa bàn thị xã Duy Tiên phải thực hiện việc chấm dứt hợp đồng lao động theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian, địa điểm, hình thức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Thời gian: Từ ngày 29/4/2022 đến 17h00' ngày 28/5/2022*(trong giờ hành chính và ngày làm việc).*

- Địa điểm: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Duy Tiên; địa chỉ: Số 08, đường Lý Nhân Tông, phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Người dự tuyển nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu

chính (thời gian tiếp nhận tính theo dấu đến Bưu điện).

IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả kiểm tra, sát hạch tại vòng 2.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển: Được thực hiện theo 2 vòng như sau:

**Vòng 1*: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

* *Vòng 2*: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Người dự xét tuyển làm bài thi viết trên giấy về kiến thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp theo vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm bài thi được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian làm bài thi: 180 phút.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm bài thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm bài thi cộng với điểm ưu tiên *(nếu có theo mục 6 của Thông báo này)* cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng ở từng vị trí việc làm (giáo viên, nhân viên) cần tuyển.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên *(nếu có)* bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả thi cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thị xã xem xét quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Thời gian thực hiện

- Ngày 29/4/2022:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo phát hành tài liệu ôn tập.

+ UBND thị xã: Thông báo tuyển dụng công khai trên Báo Hà Nam, Đài Truyền thanh, Trang thông tin điện tử của UBND thị xã, niêm yết tại Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

- Từ ngày 29/4/2022 đến 17h00 ngày 28/5/2022 UBND thị xã phát hành hồ sơ và thu hồ sơ xét tuyển.

- Từ ngày 31/5/2022 đến ngày 06/6/2022: UBND thị xã thành lập Hội đồng xét tuyển, Hội đồng xét tuyển của thị xã:

+ Thành lập Ban kiểm tra phiếu dự tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển; kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký ở phiếu dự tuyển.

+ Niêm yết công khai danh sách những người đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2*:* công khai trêntrang thông tin điện tử của UBND thị xã, niêm yết tại Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã để người dự tuyển đối chiếu thông tin; tiếp nhận phản ánh và điều chỉnh, sửa chữa những sai sót thông tin của người dự xét tuyển *(nếu có)*.

- Ngày 17/6/2022: Hội đồng xét tuyển thị xã:

+ Niêm yết danh sách người dự tuyển tại các phòng thi vòng 2.

+ Khai mạc kỳ thi; tập trung người dự tuyển, phổ biến nội quy, quy chế thi (từ 14h00 chiều).

- Ngày 18/6/2022 (thứ bẩy):Từ 7h30: Hội đồng xét tuyển thị xã tổ chức thi vòng 2 với người dự xét tuyển.

- Ngày 20/6/2022: Thông báo điểm xét tuyển đối với người dự tuyển.

- Từ ngày 20/6/2022 đến 17h00 ngày 04/7/2022 : Hội đồng xét tuyển thị xã nhận đơn phúc khảo (nếu có).

- Ngày 05/7/2022: Hội đồng xét tuyển thị xã thành lập Ban chấm phúc khảo; chấm và công bố kết quả phúc khảo *(nếu có)*.

- Từ ngày 16/7/2022 đến ngày 31/7/2022:

+ Hội đồng xét tuyển thị xã thông báo kết quả trúng tuyển đến người dự tuyển; người trúng tuyển mang theo bản gốc văn bằng, chứng chỉ, bản xác nhận quá trình đóng Bảo hiểm xã hội do BHXH thị xã cấp *(đối với người dự tuyển có quá trình công tác đúng với vị trí việc làm đăng ký dự tuyển, tham gia đóng BHXH bắt buộc);* giấy tờ liên quan quy định trong hồ sơ dự tuyển để đối chiếu.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định, giả mạo hoặc không khớp với hồ sơ gốcđể tham gia dự tuyển thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

(Nếu có thay đổi về thời gian và địa điểm Ủy ban nhân dân thị xã sẽ có thông báo sau).

VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu là 400.000 đồng/01 bộ hồ sơ dự tuyển.

VII. MỘT SỐ LƯU Ý

1. Người đăng ký dự tuyển viên chức ngành giáo dục năm 2022 chỉ được đăng ký dự tuyển vào một vị trí cần tuyển dụng tính trong phạm vi toàn tỉnh (nếu đăng ký dự tuyển từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển). Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Phiếu đăng ký dự tuyển không được tẩy xóa để đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch.

3. Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT thị xã; các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS công lập trên địa bàn thực hiện việc niêm yết công khai thông báo tại cơ quan, đơn vị. Văn phòng HĐND&UBND thị xã đăng tải công khai thông báo trên Cổng thông tin điện tử của thị xã.

- Đài Truyền thanh thị xã thông báo công khai và đưa tin rộng rãi trên các bản tin, phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của thông báo tuyển dụng.

Trên đây là Thông báo của UBND thị xã về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2022; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về phòng Nội vụ thị xã Duy Tiên - Điện thoại 02263.830.055; phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Duy Tiên - Điện thoại: 02263.830.025 để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Sở Nội vụ; *(để báo cáo)*
- TT Thị ủy, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND thị xã*(để chỉ đạo);*
- Phòng GDĐT, NV*(niêm yết);*
- Đài Truyền thanh, Cổng thông tin điện tử thị xã;
- Các trường MN, TH, THCS, TH&THCS công lập trên địa bàn thị xã;
- Lưu: VT.

TM.UỶBANNHÂNDÂN
CHỦTỊCH

Ngô Văn Liên